

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 29/ CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM /2022
(TCCS 29:2022/NVL)

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.**

Điện thoại: **02513 -836601**

Fax: **02513-836602**

Mã số doanh nghiệp: 3600235305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 038/2020/ATTP-CNĐK/ Ngày cấp: 12/02/2020/Nơi cấp: Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Trà Sữa Đường Nâu Nestea

2. Thành phần: Đường, bột kem (có chứa *sữa* - contain *milk*), *sữa* bột tách kem (5,4%), bột whey (có chứa *sữa* - contain *milk*), trà tinh chiết (2,3%), hương liệu tổng hợp, đường nâu (0,17%), chất tạo ngọt tổng hợp Acesulfam kali.

Sản phẩm có thể chứa *gluten* và *đậu nành* (may contain *gluten and soya*).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong các gói nhỏ bằng bao bì nhựa phức hợp với quy cách 17 g/gói, sau đó đóng 8 gói nhỏ vào 1 hộp giấy carton với quy cách: (8 gói x 17 g)/1 hộp. Các hộp giấy carton được đóng trong thùng carton sóng để vận chuyển với quy cách: 24 hộp/thùng.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam, bởi: Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, Số 7, đường 17A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm: mục 1.8.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm: mục 1.9; 2.21; 3.27 và 4.6

2. Thông tư các bộ ngành:

- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm (Mã nhóm thực phẩm 14.1.4 - Đồ uống hương liệu, bao gồm đồ uống “thể thao”, “năng lượng” hoặc “điện giải” và các đồ uống đặc biệt khác).

3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
1	<i>L.monocytogens</i>	Cfu/g	100
2	<i>Enterobacteriaceae</i>	Cfu/g	10
3	Nội độc tố của <i>Staphylococcus</i> (<i>Staphylococcal enterotoxin</i>)	Cfu/g	Không phát hiện
4	<i>Salmonella</i>	Cfu/25g	Không phát hiện
5	<i>Staphylococci</i> dương tính với coagulase	Cfu/g	100



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 04 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



CARL KHOURY
Giám Đốc Ngành hàng Cà phê và Thức uống



TRÀ SỮA ĐƯỜNG NÂU
Ngoài thanh sáng khỏe!



BROWN SUGAR
MILK TEA

ít đường



Khối lượng tịnh: 17 g

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo và thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Lưu ý: Nên uống ngay sau khi pha chế. Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì. Ngày sản xuất (NSX): 10 tháng trước HSD.

Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam,
Số 7, Đường 17 A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Phường An Bình,
Thành phố Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.

CODING AREA
(15 X 40mm)

100689718 / 43853678

Tiêu chuẩn sản phẩm số TCCS 29:2022/MVL



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



Uống lạnh: Cho 1 gói Trà Sữa Đường Nâu NESTLÉ vào 50ml nước nóng, khuấy đều, thêm đá và thưởng thức.



Uống nóng: Cho 1 gói Trà Sữa Đường Nâu NESTLÉ vào 80ml nước nóng, khuấy đều và dùng ngay.

Tư vấn

1800-6699 (miễn phí cuộc gọi)
consumer.services@vn.nestle.com
www.nestle.com.vn

NUTRITIONAL COMPASS ©
© Nhãn hiệu đã được đăng ký của
Société des Produits Nestlé S.A.



CARL KHOURY
Giám Đốc Ngành hàng Cà phê và Thức uống

NESTLE - NTSKY6

TRÀ SỮA ĐƯỜNG NÂU

Ngọt thanh sáng khỏe



BROWN SUGAR MILK TEA

*ít đường**



Hàng lượng 76kcal

Khối lượng tịnh: 136 g (8 gói x 17 g)

* Xem chi tiết

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG		TRUNG BÌNH	% GDM (*)
Năng lượng	76 kcal		
Chất Béo	0,59g		
Carbohydrate	2,1 g		4
Đường	14g		28
Nhiệt	10g		2

(*) Theo quy định của Bộ Y tế Việt Nam, mức tiêu thụ hàng ngày của người trưởng thành là 30g đường. Mức tiêu thụ hàng ngày của trẻ em là 30g đường. Mức tiêu thụ hàng ngày của người lớn là 30g đường.



Bạn có biết?
Threonine có trong trà tinh chiết từ chi sít khỏe.

Tư vấn
1800-6699 miễn phí cước gọi
csomene@nestle.com.vn
www.nestle.com.vn

Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam,
Số 7 Đường 11A, Khu Công Nghiệp Đình Thôn 2, phường An Đình,
Thị trấn Phố Mới, Quận Đống Đa, Hà Nội.



8 934804 044286

100689537
44191957



TRÀ SỮA ĐƯỜNG NÂU

Ngọt thanh sáng khỏe



BROWN SUGAR MILK TEA

*ít đường**



Hàng lượng 76kcal

Khối lượng tịnh: 136 g (8 gói x 17 g)

* Xem chi tiết

20	120
----	-----

Thành phần: Đường, Bột kem (có chứa sữa - contain milk, sữa bột béo kem (S.F.S.), bột vani (có chứa sữa - contain milk, trứng muối (2,3% - trứng muối tổng hợp), hương vani tổng hợp, hương vani (0,7%), chất tạo ngọt tổng hợp sucralose, chất tạo ngọt (có thể chứa gluten và dầu mè), hương vani (contain gluten and sugar).
Hàng dán bảo quản: Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Lưu ý: Sản phẩm này có thể chứa các chất gây dị ứng như sữa, trứng, vani và các thành phần khác. Sản phẩm này không phải là thực phẩm chức năng.
Hàng dán sản phẩm số (CC)29202/IVL
Giảm 25% đường so với sản phẩm Trà sữa NESTEA khác (không chứa sữa).

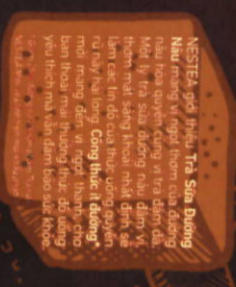
GIÁM ĐỐC NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ VÀ THỨC UỐNG
CANTHOURI

300929202/IVL



TRÀ SỮA ĐƯỜNG NÂU

Ngọt thanh sáng khỏe



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Ưong lạnh:** Cho 1 gói Trà Sữa Đường NESTEA vào 50ml nước lạnh khuấy đều, thêm đá và thưởng thức.
- Ưong nóng:** Cho 1 gói Trà Sữa Đường NESTEA vào 50ml nước nóng khuấy đều, thưởng thức.

Số: **005355** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04226.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022
Ngày lấy mẫu : 14/03/2022
Lượng mẫu : 13 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 15/03/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ ẩm	HD.PP.14-1/TT.LH:2018 (Ref. AOAC 950.46) (d)	1,66 g/100 g	15/03/2022
2	Lipid	AOAC 932.06	12,33 g/100 g	16/03/2022
3	Protein	HD.PP.13/TT.LH:2016 (Ref. AOAC 991.20) (d)	3,46 g/100 g (Nx6,25)	15/03/2022
4	Năng lượng	Regulation (EU) No 1169/2011	445,9 kcal/100 g	17/03/2022
5	pH 5%	AOAC 981.12 (b)	7,38	18/03/2022
6	Carbohydrate	HD.PP.11-1/TT.LH (AOAC 986.25) (d)	80,27 g/100 g	17/03/2022
7	Natri (Na)	HD.PP.37/TT.AAS:2017 (d)	0,215 g/100 g	18/03/2022

Mã số mẫu: 04226.22

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18-03-2022**

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **005635** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04227.22

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022
Ngày lấy mẫu : 14/03/2022
Lượng mẫu : 13 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 15/03/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Thành phần đường (Fructose, D-Glucose, Saccharose, Maltose, Lactose)	HD.PP.20/TT.SK	59,58 g/100 g	16/03/2022
2	Maltose	HD.PP.20/TT.SK	2,81 g/100 g	16/03/2022
3	Fructose	HD.PP.20/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,2 g/100g	16/03/2022
4	D-Glucose	HD.PP.20/TT.SK	< 0,6 g/100 g	16/03/2022
5	Saccharose (Sucrose)	HD.PP.20/TT.SK	51,68 g/100 g	16/03/2022
6	Lactose	HD.PP.20/TT.SK	5,10 g/100 g	16/03/2022

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005356/VYTCC ban hành ngày 18/03/2022 về việc thay đổi kết quả của các chỉ tiêu Thành phần đường (Fructose, D-Glucose, Saccharose, Maltose, Lactose), Maltose, D-Glucose, Saccharose (Sucrose), Lactose.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **24-03-2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN
BỘ Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ts. Nguyễn Đức Thịnh

002802



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05843.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022.
Ngày lấy mẫu : 04/04/2022
Lượng mẫu : 10 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 06/04/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như (Mẫu gửi qua bưu điện)
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Listeria monocytogenes</i>	HD.PP.09.03/TT.VS (TCVN 7700-2:2007) (d)	< 10 CFU/g	06/04/2022
2	Enterobacteriaceae	AOAC 2003.01 (TCVN 9980:2013) (b) (d)	< 10 CFU/g	06/04/2022
3	<i>Salmonella spp.</i>	HD.PP.10-05/TT.VS:2021 (Ref. TCVN 8342:2010) (d)	Không phát hiện/25 g	06/04/2022
4	Độc tố ruột của tụ cầu (Staphylococcal enterotoxins)	TCVN 12753:2019 (ISO 19020:2017) (d)	Âm tính/25 g	07/04/2022
5	Staphylococci có phản ứng dương tính coagulase	HD.PP.03.07/TT.VS (TCVN 4830-1:2005) (ISO 6888:1999 with amendment 1:2003) (b) (d)	< 10 CFU/g	06/04/2022

Mã số mẫu: 05843.22

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

12 -04- 2022

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04228.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022
Ngày lấy mẫu : 14/03/2022
Lượng mẫu : 13 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 15/03/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

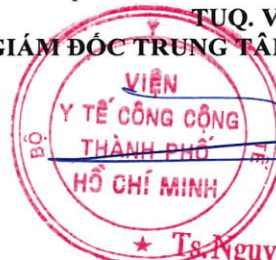
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (d)	Không phát hiện MLOD = 0,02 ppm	17/03/2022
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (d)	Không phát hiện MLOD = 0,02 ppm	17/03/2022
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (d)	Không phát hiện MLOD = 0,02 ppm	17/03/2022
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (d)	Không phát hiện MLOD = 0,02 ppm	17/03/2022

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18-03-2022**....

TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



★ Ts Nguyễn Đức Thịnh

002327

Số: **005359** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04230.22

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022
Ngày lấy mẫu : 14/03/2022
Lượng mẫu : 08 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 15/03/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	17/03/2022

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18-03-2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

002323

Số: **006874** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05844.22



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA II, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Tên mẫu : Trà sữa đường nâu Nestea
Đặc điểm mẫu : Lô: 11032022.
Ngày lấy mẫu : 04/04/2022
Lượng mẫu : 10 gói x 17 g
Ngày nhận mẫu : 06/04/2022
Người gửi mẫu : Trịnh Thị Quỳnh Như (Mẫu gửi qua bưu điện)
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm
Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Melamine	HD.PP.65/TT.SK (LC/MS/MS) (TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010)) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,05 ppm	10/04/2022

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhựa ép kín, không nhãn, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **12-04-2022**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

006878